TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHIÊM HÓA** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 09/2022/QĐST-DS	*Chiêm Hóa, ngày 05 tháng 4 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 463, 466, 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 02/2022/TLST-DS ngày 07 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Ma Thị Th, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Thôn A, xã Ph, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

- Bị đơn: Anh Dương Văn N, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nghĩa vụ trả nợ: Anh Dương Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ma Thị Th tổng số tiền nợ gốc và lãi là 7.200.000 đồng (bảy triệu hai trăm nghìn đồng), trong đó: số tiền nợ gốc là 4.000.000 đồng và tiền lãi suất tính từ tháng 6/2013 đến tháng 12/2019 là 3.200.000 đồng. Phương thức thanh toán chia thành 02 lần, cụ thể:

+ Lần 01: Anh Dương Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ma Thị Th số tiền là 3.200.000 đồng (Ba triệu hai trăm nghìn đồng) vào ngày 30/4/2022.

+ Lần 02: Anh Dương Văn N có nghĩa vụ thanh toán cho bà Ma Thị Th số tiền

là 4.000.000 đồng (Bốn triệu đồng) vào ngày 30/5/2022.

- Về lãi suất chậm thực hiện nghĩa vụ: Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật và đến hạn thanh toán cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Bà Ma Thị Th có nghĩa vụ nộp toàn bộ tiền án phí dân sự có giá ngạch là 180.000 đồng (Một trăm tám mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* theo biên lai số AA/2021/0003623 ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chiêm Hóa. Hoàn trả cho bà Ma Thị Th số tiền chênh lệch là 120.000 đồng (*Một trăm hai mươi nghìn đồng*).

Ông Dương Văn N không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Chiêm Hóa;
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- CCTHADS huyện Chiêm Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lương Thị Huệ